

Số: 220 - KH/HNDT

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 6 năm 2018

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng
tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 21/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Hội Nông dân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung phối hợp tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng đến năm 2025, bảo đảm bữa ăn của người dân được cải thiện về số lượng, cân đối hơn về chất lượng, bảo đảm an toàn vệ sinh; giảm mạnh tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em, đặc biệt là thể thấp còi, góp phần nâng cao tầm vóc và thể lực của người Việt Nam, kiểm soát có hiệu quả tình trạng thừa cân, béo phì góp phần hạn chế các bệnh mãn tính không lây liên quan đến dinh dưỡng.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu 1: Cải thiện tình trạng dinh dưỡng của bà mẹ và trẻ em.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 16%.
- Tỷ lệ phụ nữ tuổi sinh đẻ thiếu năng lượng trường diễn xuống dưới 10%.
- Tỷ lệ trẻ sơ sinh có cân nặng thấp (dưới 2.500 gam) xuống dưới 5%.
- Tỷ lệ trẻ bú sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu trên 35%.

2.2. Mục tiêu 2: Giảm tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi uống vitamin A 2 lần/năm trên 98%.
- Tỷ lệ thiếu máu ở phụ nữ có thai giảm xuống dưới 20%.
- Tỷ lệ thiếu máu ở trẻ em dưới 5 tuổi dưới 12%.
- Tỷ lệ hộ gia đình dùng muối iốt đủ tiêu chuẩn phòng bệnh (10- 20 μ g/dl), mức trung vị iốt niệu của bà mẹ có con dưới 5 tuổi (10 - 20 μ g/dl) đạt trên 90%.

2.3. Mục tiêu 3: Cải thiện tầm vóc của người trong tỉnh

- Chiều cao trung bình của trẻ 5 tuổi (trẻ em trai - gái) 112,5 - 111,5cm
- Chiều cao của người trưởng thành (nam - nữ) 167 - 156cm .

2.4. Mục tiêu 4: Cải thiện về chất lượng bữa ăn của người dân, từng bước kiểm soát có hiệu quả tình trạng thừa cân - béo phì và yếu tố nguy cơ của một số bệnh mãn tính không lây liên quan đến dinh dưỡng người trưởng thành.

- Tỷ lệ hộ gia đình có mức năng lượng ăn vào bình quân đầu người dưới 1800 Kcal dưới 5%.

- Tỷ lệ thừa cân - béo phì ở trẻ em dưới 5 tuổi dưới 5% ở nông thôn; dưới 10% ở thành thị.

- Tỷ lệ thừa cân - béo phì ở người trưởng thành dưới 10%.

- Tiêu thụ muối trung bình ở người trưởng thành dưới 7 gram/người/ngày.

2.5. Mục tiêu 5: Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của mạng lưới dinh dưỡng tại cộng đồng và cơ sở y tế.

- Duy trì 100% cán bộ chuyên trách dinh dưỡng tuyến xã và cộng tác viên dinh dưỡng được tập huấn, cập nhật kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng.

- Duy trì 100% tình huống khẩn cấp về dinh dưỡng do thiên tai, thảm họa được đánh giá và can thiệp kịp thời.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành

Tăng cường sự chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức Hội các cấp về tầm quan trọng của công tác dinh dưỡng; chủ động phối hợp với các ban ngành cùng cấp thực hiện tốt, kịp thời những vấn đề về dinh dưỡng trong cộng đồng. Coi phòng chống suy dinh dưỡng là nhiệm vụ trọng tâm của Tổ chức Hội, gắn công tác phòng chống suy dinh dưỡng với nhiệm vụ của địa phương và tổ chức Hội.

Thực hiện tốt công tác xây dựng kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng tại cộng đồng ở tất cả các cấp Hội, đặc biệt là các hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và nâng cao chất lượng xây dựng, lập kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động về dinh dưỡng.

2. Thông tin và truyền thông

Đẩy mạnh công tác truyền thông vận động, nâng cao kiến thức về tầm quan trọng của công tác dinh dưỡng đối với sự phát triển toàn diện về tâm vóc, thể chất và trí tuệ của trẻ em cho cán bộ hội viên, nông dân. Triển khai các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao hiểu biết và thực hành dinh dưỡng hợp lý, đặc biệt là phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi, khống chế tỷ lệ thừa cân - béo phì và các bệnh mãn tính không lây liên quan đến dinh dưỡng cho cán bộ, hội viên, nông dân.

3. Công tác phối hợp

Thực hiện lồng ghép các hoạt động dinh dưỡng vào chương trình hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị; chỉ đạo, triển khai, khuyến khích, huy

động sự tham gia của cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp vào công tác dinh dưỡng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp tỉnh

Giao Ban Kinh tế-Xã hội Hội Nông dân tỉnh chủ trì phối hợp với các Ban, Văn phòng, Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra Hội Nông dân các huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Hội Nông dân các huyện, thành phố

Căn cứ vào kế hoạch này, tiến hành xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai tới các cơ sở Hội và toàn thể cán bộ, hội viên, nông dân thực hiện. Phối hợp với các cơ quan liên quan cùng cấp trong việc phổ biến kiến thức cho cán bộ, hội viên, nông dân về công tác dinh dưỡng và các mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp theo kế hoạch./.

Nơi nhận:

- TT Hội Nông dân tỉnh;
- HND các huyện, thành phố (T/h);
- Các Ban, VP, TTDN&HTND tỉnh (T/h);
- Lưu: CV, VT.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



***Nguyễn Thế Vùg**

